

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 29-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phúc Viễn

Ông Trương Hoàng Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Thanh Phong**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 tại Long An; CMND 301421279

Nơi cư trú: ấp Lộ Đ, xã An Lục L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (chết) và con bà Nguyễn Thị L sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ ngày 16-3-2021, tạm giam ngày 25-3-2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H:

Ông **Lê Văn L** là luật sư- Công ty Luật TNHH một thành viên Sài Gòn Mê Kông, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Long An. (có mặt)

+ Người bị hại:

Phạm Thị H, sinh năm 1990; (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Đăng Phong T, xã Đăng Hưng Ph, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

+ Người có quyền lợi liên quan:

Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1972; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Lộ Đ, xã An Lục L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

+ Người làm chứng:

Trương Văn Tr, sinh năm 1984; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Chợ Ông B, xã An Lục L, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo và chị Phạm Thị H có quan hệ tình cảm vào năm 2019. Trong những lần quan hệ tình dục trong nhà nghỉ thì bị cáo dùng điện thoại OPPO F1S để chụp ảnh và quay clip ngắn về cảnh cả hai trong tình trạng không mặc quần áo. Đến tháng 3 năm 2021 hai người xảy ra mâu thuẫn do chị H không muốn quan hệ tình cảm với bị cáo nữa, do đó bị cáo có nhắn tin đe dọa buộc chị H ly hôn với chồng để chung sống với bị cáo, nếu không thì phải đưa 200.000.000 đồng bị cáo mới xóa hình ảnh, clip và đưa điện thoại bị cáo cho chị H bằng không sẽ đưa lên mạng xã hội. Sợ bị phát hiện nên chị H có đưa cho bị cáo số tiền 199.000.000 đồng tại phòng số 5, nhà nghỉ Hoàng Ph thuộc địa chỉ ấp Tân Ph 1, xã Tân Thuận B, huyện Chợ Gạo. Tuy nhiên khi nhận tiền bị cáo không đưa điện thoại, sim cho chị H như thỏa thuận mà yêu cầu chị H tiếp tục quan hệ tình cảm như trước, do đó chị H làm đơn gửi Cơ quan Công an giải quyết, đến ngày 16-3-2021 bị cáo bị bắt giữ.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSCG ngày 09-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; Điều 38; điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H từ 05 năm– 06 năm tù.

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất tội danh và Điều khoản Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố. Phân tích nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong cho bị hại 199.000.000 đồng; bị hại có đơn xin bãi nại (đơn xin giảm nhẹ); bị cáo là lao động chính, có nhiều người thân là Liệt sĩ, người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Trong những lần quan hệ tình dục bị cáo có dùng điện thoại OPPO F1S để chụp ảnh và quay clip. Đến tháng 3 năm 2021 hai người xảy ra mâu thuẫn do chị H không muốn quan hệ tình cảm với bị cáo nữa, do đó bị cáo có nhắn tin đe dọa buộc chị H ly hôn với chồng để chung sống với bị cáo, nếu không thì phải đưa 200.000.000 đồng bị cáo mới xóa hình ảnh, clip và đưa điện thoại bị cáo cho chị H bằng không sẽ đưa lên mạng xã hội. Sợ bị phát hiện nên chị H có đưa cho bị cáo số tiền 199.000.000 đồng tại phòng số 5, nhà nghỉ Hoàng Ph thuộc địa chỉ ấp Tân Ph 1, xã Tân Thuận B, huyện Chợ Gạo.

Tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định:

“ Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”

Tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

d) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;”

Như vậy hành vi của bị cáo như nhận định trên, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cuồng đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền nhân thân và quyền sở hữu được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn nếu kéo tình cảm với bị hại mặc dù biết bị hại vẫn chưa ly hôn với chồng, việc quan hệ giữa bị cáo và bị hại là trái đạo đức, vi phạm pháp luật, bị xã hội lên án, tuy nhiên do bị cáo có tình cảm thực sự với bị hại nên bị cáo muốn ràng buộc chị Phạm Thị H phải ly hôn với chồng để chung sống với bị cáo, từ nguyên nhân trên nên bị cáo có hành động yêu cầu chị H phải đưa tiền nếu muốn chấm dứt quan hệ tình cảm giữa hai người, việc làm của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ quan hệ tình cảm thực sự giữa bị cáo và bị hại (thể hiện trong nội dung tin nhắn của bị cáo và bị hại đã được Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Tiền Giang giám định ngày 30-3-2021), trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường xong cho bị hại 199.000.000 đồng; bị hại có đơn xin bãi nại (đơn xin giảm nhẹ); bị cáo có nhân thân tốt, là lao động chính, có nhiều người thân là Liệt sĩ, người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên

cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt liền kề.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có xem xét khi quyết định.

[4] Lời trình bày và tranh luận của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Phạm Thị H đã nhận đủ số tiền 199.000.000 đồng, không có ý kiến yêu cầu gì khác. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột bị cáo) tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau không còn giá trị sử dụng:

- 01 (một) túi nylon màu vàng, kích thước (19x30)cm;

- 01 (một) một tờ giấy báo đã qua sử dụng, kích thước (78x54)cm.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) bì thư niêm phong bên trong có chứa điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng.

+ Trả cho bị cáo sim số 0984249647.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 170; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 16-3-2021.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi nylon màu vàng, kích thước (19x30)cm;

- 01 (một) tờ giấy báo đã qua sử dụng, kích thước (78x54)cm.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) bì thư niêm phong bên trong có chứa điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng.

+ Trả cho bị cáo sim số 0984249647.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16-6-2021)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phương